

Số: 1048 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 45/TTr-SGTVT ngày 27/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục). Danh mục này thay thế Danh mục thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại số thứ tự: 4, 5, 6 kèm theo Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 26/3/2020; tại số thứ tự: 1, 2, 3, 4, 6 phần I và 2, 3, 4, 5 phần II kèm theo Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 28/02/2022; tại số thứ tự: 1, 2 kèm theo Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 02/8/2023; tại các số thứ tự: 10, 11, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34 kèm theo Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 25/11/2023.

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình). Quy trình này thay thế Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại mục 1.2, 1.4, 1.5 phần I kèm theo Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 26/3/2020; tại số thứ tự: 1, 2, 3, 4, 6, 10, 11, 12, 13 kèm theo Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 28/02/2022; tại số thứ tự: 1, 2 kèm theo Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 02/8/2023; tại số thứ tự 7, 8, 10, 11, 12, 13, nhóm 02 thủ tục tại số thứ tự 19, nhóm 08 thủ tục tại số thứ tự 23 kèm theo Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 25/11/2023.

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng CCHC (VL_{i03/TS});
- Lưu: VT, M.A301/5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi



DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 1048/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <https://dichvucong.camau.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1.	1.001023.000 .00.00.H12	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.001023" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
2.	1.010711.000 .00.00.H12	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010711"

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
3.	1.002877.000 .00.00.H12	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.002877" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
4.	1.002869.000 .00.00.H12	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.002869" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
5.	1.001765.000 .00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.001765" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
6.	1.004993.000 .00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái	Trong thời hạn 01 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/03 ngày làm việc, tỷ lệ 66%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		xe		chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.		<i>Chính phủ</i>	hợp theo mã hồ sơ “1.004993” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
7.	1.001735.000 .00.00.H12	Cấp Giấy phép xe tập lái	Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp Giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001735” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
8.	1.001751.000 .00.00.H12	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	Trong thời hạn 01 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/03 ngày làm việc, tỷ lệ 66%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001751” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
9.	1.001777.000 .00.00.H12	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	Trong thời hạn 06 ngày làm việc (<i>cắt giảm 04/10 ngày làm việc, tỷ lệ 40%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001777” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
10.	1.001623.000 .00.00.H12	Cấp lại giấy phép đào tạo	Trong thời hạn 05 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/08</i>	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn



TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	<i>ngày làm việc, tỷ lệ 37%</i> kể từ ngày kết thúc kiểm tra.	tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.		<i>CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001623” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
11.	1.005210.000 .00.00.H12	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.005210” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
12.	1.000004.000 .00.00.H12	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000004” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
13.	1.004998.000 .00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004998”

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		hoạt động					trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
14.	1.004987.000 .00.00.H12	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	<p>- Trường hợp trung tâm sát hạch lái xe có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: Trong thời hạn 06 ngày làm việc (<i>cắt giảm 04/10 ngày làm việc, tỷ lệ 40%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Trường hợp bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.</p> <p>- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.</p>	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.004987" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
15.	1.000703.000 .00.00.H12	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 3,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 70%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.</p> <p>- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.</p>	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.000703" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.



TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
16.	2.002286.000 .00.00.H12	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	Trong thời hạn 2,25 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,75/05 ngày làm việc, tỷ lệ 55%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002286” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
17.	2.002287.000 .00.00.H12	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002287” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
18.	2.002288.000 .00.00.H12	Cấp phụ hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành	Trong thời hạn 01 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/02 ngày làm việc, tỷ lệ 50%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyên, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe côngten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)		Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.			sơ “2.002288” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
19.	2.002289.000 .00.00.H12	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô	Trong thời hạn 01 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/02 ngày làm việc, tỷ lệ 50%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002289” trên Cổng Dịch

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		theo tuyến cố định, xe trung chuyên, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe côngten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)					vụ công quốc gia.
20.	1.010707.000 .00.00.H12	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau. 	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010707” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		vận tải đường bộ qua biên giới					
21.	1.001737.000 .00.00.H12	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ- CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001737” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
22.	1.002861.000 .00.00.H12	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ- CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002861” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
23.	1.002859.000 .00.00.H12	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ- CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002859” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
24.	1.002856.000 .00.00.H12	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ- CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002856” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
25.	1.002852.000 .00.00.H12	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ- CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002852” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
26.	1.002063.000 .00.00.H12	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ- CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002063” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
27.	1.001577.000 .00.00.H12	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ- CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001577”

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
28.	1.002286.000 .00.00.H12	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau. 	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002286” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
29.	1.002268.000 .00.00.H12	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau. 	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002268” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
30.	1.010709.000 .00.00.H12	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau. 	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010709” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
31.	1.010708.000 .00.00.H12	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau. 	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010708” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
32.	1.010710.000 .00.00.H12	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau. 	Không.	<i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010710” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tổng số danh mục có 32 TTHC cấp tỉnh./.



QUY TRÌNH
NOI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG
LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 1048 /QĐ-UBND ngày 27/5/2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

1. Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động (Mã số TTHC: 1.004987.H12)

a) Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp 1: Trung tâm sát hạch lái xe có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: Trong thời hạn 06 ngày làm việc (*cắt giảm 04/10 ngày làm việc, tỷ lệ 40%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp 2: Bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 5,5 ngày làm việc; trường hợp 2: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

2. Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng (Mã số TTHC: 2.002286.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 2,25 ngày làm việc (*cắt giảm 2,75/05 ngày làm việc, tỷ lệ 55%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.



b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 1,75 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

3. Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Mã số TTHC: 1.000703.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc (*cắt giảm 3,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 70%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 01 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.



4. Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động (Mã số TTHC: 1.004998.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 9,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

5. Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2 (Mã số TTHC: 1.000004.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 4,5 ngày làm việc.



- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

6. Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo (Mã số TTHC: 1.001623.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc (*cắt giảm 03/08 ngày làm việc, tỷ lệ 37%*) kể từ ngày kết thúc kiểm tra.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 4,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

7. Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô (Mã số TTHC: 1.001777.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 06 ngày làm việc (*cắt giảm 04/10 ngày làm việc, tỷ lệ 40%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc.



- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

8. Cấp Giấy phép xe tập lái (Mã số TTHC: 1.001735.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp Giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

9. Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (Mã số TTHC: 1.001765.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 2,5 ngày làm việc.



- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

10. Nhóm 02 thủ tục: Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe côngten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải) (Mã số TTHC: 2.002288.H12); Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe côngten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải) (Mã số TTHC: 2.002289.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 01 ngày làm việc (*cắt giảm 01/02 ngày làm việc, tỷ lệ 50%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

11. Nhóm 02 thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (Mã số TTHC: 1.004993.000.00.00.H12); Cấp lại Giấy phép xe tập lái (Mã số TTHC: 1.001751.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 01 ngày làm việc (*cắt giảm 02/03 ngày làm việc, tỷ lệ 66%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.



b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

12. Nhóm 02 thủ tục: Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác (Mã số TTHC: 1.005210.H12); Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng (Mã số TTHC: 2.002287.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc.



- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

13. Nhóm 17 thủ tục: Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (Mã số TTHC: 1.001023.H12); Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (Mã số TTHC: 1.010711.H12); Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (Mã số TTHC: 1.002877.H12); Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (Mã số TTHC: 1.002869.H12); Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới (Mã số TTHC: 1.010707.H12); Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc (Mã số TTHC: 1.001737.H12); Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào (Mã số TTHC: 1.002861.H12); Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào (Mã số TTHC: 1.002859.H12); Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào (Mã số TTHC: 1.002856.000.00.00.H12); Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào (Mã số TTHC: 1.002852.H12); Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào (Mã số TTHC: 1.002063.H12); Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia (Mã số TTHC: 1.001577.H12); Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia (Mã số TTHC: 1.002286.H12); Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (Mã số TTHC: 1.002268.H12); Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (Mã số TTHC: 1.010709.H12); Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (Mã số TTHC: 1.010708.H12); Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia (Mã số TTHC: 1.010710.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc.



- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.